

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày 11/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vàng Văn Kèo

Ông Phan Văn Sân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên tòa: ông Đặng Văn Hữu - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HS ngày 01/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A C** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 06/3/1946; Tại: Tam Đường, Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản S, xã G, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Giàng A Giao, đã chết; con bà: Thào Thị Chang, đã chết. Gia đình bị cáo có 02 anh em. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Vợ: Hảng Thị Mỹ (đã chết) và có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1987; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/7/2021 đến ngày 13/7/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, giao bị cáo cho UBND xã G, huyện T, tỉnh Lai Châu quản lý theo dõi cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Mạnh H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Giàng A B, sinh năm 1979. Địa chỉ: Bản S, xã G, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt).

** Người tham gia tố tụng khác:*

- Người làm chứng: Giàng A D, sinh năm 2003. Địa chỉ: Bản S, xã G, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 12 giờ ngày 07/7/2021 Giàng A D sinh năm 2003, trú tại bản S, xã G, huyện T, Lai Châu điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25B1 - 727.88 của Giàng A San sinh năm 1979 (là bố đẻ của D) chở ông nội là Giàng A C đi chợ T, thành phố L mục đích để mua xăng và thức ăn cho gia đình. Sau khi đi chợ và mua xăng xong D tiếp tục điều khiển xe mô tô 25B1 - 727.88 chở Giàng A C quay về nơi ở của mình, trên đường về theo tuyến đường QL4D qua ngã ba đường bê tông thuộc địa phận bản T, thành phố L, Giàng A C có nhận ra một người nam giới khoảng 45 tuổi, C không biết tên, tuổi và địa chỉ nhưng trước đây C đã từng mua Heroine của người này để sử dụng, nên C bảo Giàng A D dừng xe mô tô mục đích để C đi mua Heroine về sử dụng cho bản thân, C không nói cho D biết mục đích của mình, khi dừng xe mô tô lại D đồng thời bỏ điện thoại của mình trong người ra xem không để ý việc C đi đâu, làm gì.

Giàng A C đi bộ quay lại gặp người nam giới đi vào trong đường bê tông cách QL4D khoảng 10 m, qua trao đổi C đã mua được của người nam giới này 01 gói Heroine gói ngoài bằng nilon màu xanh với giá 350.000 đồng, sau đó C nhặt một chiếc lá khô màu nâu ở dưới đất rồi gói ngoài gói Heroine và cất giấu vào túi áo sơ mi màu xanh trước ngực bên phải đang mặc trên người rồi quay lại vị trí D đang ngồi trên xe mô tô đợi và bảo D tiếp tục đi về, còn người nam giới bán Heroine cho C đi đâu thì C không biết, sau khi mua được Heroine cất giấu trên người C không nói cho D biết.

Khi đi về đến đoạn đường bê tông đường rẽ vào bản S, xã G, huyện T cách đường QL4D khoảng 100m vào hồi 13 giờ 45 phút cùng ngày 07/7/2021 thì bị Công an xã G ra hiệu lệnh dừng xe kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang thu giữ tại túi áo ngực bên phải đang mặc của Giàng A C một gói Heroine có đặc điểm như trên, thì lúc này D mới biết là ông nội mình là Giàng A C tàng trữ trái phép chất ma túy trên người.

Tại bản kết luận giám định số 34/KLGD ngày 08/7/2021 của ông Phan Văn Huỳnh - Người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự, theo Quyết định công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Kết luận số chất bột khô màu trắng thu giữ của Giàng A C có khối lượng là: 0,41 gam (*Không phải bốn mươi một gam*).

Tại bản Kết luận giám định số 604/GĐ-KTHS ngày 12/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *Mẫu chất bột khô màu trắng gửi đến giám định đều là ma túy; loại Heroine*

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSTĐ, ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Giàng A C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Giàng A San trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon Da Wave RSX màu đen BKS: 25B1- 727.88 là tài sản hợp pháp của anh San, khi Giàng A D (con trai anh B) lấy xe chở bị cáo C (bố đẻ của anh B) đi anh không biết, việc bị cáo C mua và tàng

trữ ma túy anh B và con trai không biết. Nay cơ quan điều tra công an huyện T đã trả lại chiếc xe trên cho anh San nên anh B không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A C từ 12 tháng đến 18 tháng tù, khấu trừ 06 ngày tạm giữ cho bị cáo, ấn định hình phạt tù còn lại, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ để chấp hành hình phạt tù. Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng còn lại 0,34 gam cùng phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh và một lá cây gói vật chứng ban đầu thu giữ của Giàng A C sinh năm 1946, trú tại bản S, xã G, huyện T, tỉnh Lai Châu". Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A C theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người trên 70 tuổi, người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo Giàng A C không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Giàng A C xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Giàng A C đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài

liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Vào hồi 13 giờ 45 phút, ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại đường bê tông cách đường quốc lộ 4D khoảng 100m thuộc bản S, xã G, huyện T, tỉnh Lai Châu, Giàng A C đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,41 gam (*Không phải bốn mươi mốt gam*) nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị công an xã G, huyện T, tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, làm tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy, đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Giàng A C đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người trên 70 tuổi, người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, không đảm bảo tính răn đe, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa tội phạm, do vậy không chấp nhận quan điểm của người bào chữa.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người cao tuổi, làm ruộng, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 0,07 gam (*không thấy không thấy*) heroine thu giữ của bị cáo Giàng A C đã gửi đi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với một phong bì công văn do Công an huyện T phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: “ Vật chứng còn lại 0,34 gam cùng phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh và một lá cây gói vật chứng ban đầu thu giữ của Giàng A C sinh năm 1946, trú tại bản S, xã G, huyện T, tỉnh Lai Châu” là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Những vấn đề liên quan:

- Trên cơ sở kết quả điều tra, căn cứ đơn xin lại tài sản ngày 16/9/2021 Cơ quan CSĐT - Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng số 20/QĐ ngày 16/9/2021 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Giàng A S 01 xe mô tô Hon Da Wave RSX màu đen BKS: 25B1 - 727.88, việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra là đúng quy định pháp luật.

- Đối với người nam giới khoảng 45 tuổi đã bán Heroine cho bị cáo C vào ngày 07/7/2021 và theo lời khai của bị cáo C trước đó vào khoảng tháng 2 năm 2021 tại Chợ S, Thành Phố L đã mua của người nam giới này một gói Heroine và đã sử dụng hết. Do không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người nam giới này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ.

- Đối với Giàng A San là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô BKS: 25B1 - 727.88 và Giàng A D là người điều xe mô tô BKS: 25B1 - 727.88 chở C đi mua thức ăn cho gia đình, việc C mua được Heroine cũng như tàng trữ Heroine trên người C, San và D hoàn toàn không biết. Do đó San và D không đồng phạm với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Giàng A C.

[7] Về án phí:

Bị cáo Giàng A C là người cao tuổi, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Giàng A C thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Giàng A C 12 (mười hai) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 06 (sáu) ngày bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ chấp hành hình phạt tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: một phong bì công văn do Công an huyện T phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng còn lại 0,34 gam cùng phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh và một lá cây gói vật chứng ban đầu thu giữ của Giàng A C sinh năm 1946, trú tại bản S, xã G, huyện T, tỉnh Lai Châu”.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 01/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T với Chi Cục thi hành án dân sự huyện T).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A C.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện T;
- Chi Cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người TGTT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Thị Tuyết

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên HĐXX

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

